

TAND HUYỆN THIỆU HOÁ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THANH HOÁ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:15/2018/HSST

Ngày 28/08/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HÓA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn và ông Lê Minh Nhân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng, Thư ký Tòa án Thiệu Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 mở phiên tòa công khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Văn T, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1994 tại Thôn T Hàng, xã Thiệu T, Thiệu Hóa, Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn T Hàng, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 09/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lê Văn N sinh năm 1964, Con bà: Đặng Thị H sinh năm 1971. Chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2018. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ, công an huyện Thiệu Hóa.

Người bị hại:

1/ Bà Tổng Thị C, sinh ngày 03/9/1938.

Trú tại: Thôn T Thắng, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2/ Chị Phạm Thị H, sinh 12/6/1976.

Trú tại: Thôn T Thắng, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 10/05/2018 Công an huyện Thiệu Hóa tiếp nhận đơn của bà Tổng Thị C sinh năm 1938, trú tại thôn T Thắng, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa báo cáo về việc:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 10/05/2018 gia đình bà bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản của gia đình bà gồm 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 9.800.000đ (chín triệu tám trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng.

Qua điều tra Công an huyện Thiệu Hóa đã xác định được:

Khoảng hơn 13 giờ ngày 10/05/2018 Lê Văn T gặp Lê T Đức Anh sinh ngày 21/07/2005 là em họ của T đang đi xe đạp ở trường Trung học cơ sở xã Thiệu T, T nhờ Đức Anh chở T vào thôn T Thắng, xã Thiệu T khi đến nhà văn hóa thôn T Thắng thì T xuống xe còn Đức Anh đạp xe đi chơi, T đi bộ vào nhà Huy ở Thôn T Thắng để chơi nhưng Huy không có nhà, T ra khỏi nhà Huy lại gặp Đức Anh nên T nhờ Đức Anh chở về sân bóng thôn T Thắng, xã Thiệu T, tại đây T gặp Linh ở thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính đi xe máy WAVE an pha màu xanh, Linh có hỏi T nhà hôm trước Linh chỉ cho T, T đã vào chưa, T nói có người ở nhà vào gì mà vào, Linh nói hôm nay không có ai ở nhà cứ vào đi, nói xong Linh đi xe máy vào thôn T Thắng còn T đi bộ về hướng nhà mà Linh nói(tức nhà bà C) để kiểm tra xem có ai ở nhà hay không nhằm mục đích đột nhập trộm cắp tài sản. Khi T đến nhà bà C phát hiện không có người ở nhà, cửa cổng không khóa nên T mở cửa đi vào sân, T thấy cửa nhà chỉ chốt mà không khóa nên mở cửa đi vào bên trong nhà rồi vào gian buồng, phát hiện thấy có một cái dương bằng tôn đặt trong góc buồng cạnh giường ngủ, do dương bị khóa nên T dùng tay trái nâng nắp dương, tay phải thò vào trong dương, T sờ thấy một túi bóng nilông và lôi ra ngoài thì thấy có tiền bên trong, T lấy bỏ vào trong túi quần (sau T đếm được 9.800.000đ(chín triệu tám trăm nghìn đồng)). Tiếp theo T đi ra phòng khách phát hiện thấy có một điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đen để ở bàn uống nước, T lấy điện thoại bỏ vào túi quần sau đó ra ngoài và đóng cửa lại lấy khóa móc vào chốt như lúc ban đầu rồi ra thuê xe đi thành phố Thanh Hóa nhưng không thuê được xe, T đi bộ đến đoạn nghĩa trang thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính thì gặp Linh. T nhờ Linh chở ra ngã ba Đu, xã Thiệu Chính khi đến nơi T cho Linh 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng). Linh đi xe về hướng thôn Dân Tài còn T đứng chờ xe đi thành phố Thanh Hóa nhưng chờ một lúc không có xe nên T đi nhờ xe máy về thôn T Hàng, xã Thiệu T khi về thôn T Hàng thì T lấy điện thoại trộm được của bà C gọi điện cho Lê T Huy sinh năm 1990 ở thôn T Hàng, xã Thiệu T T hỏi Huy có ở thành phố hay không để xuống trả tiền nợ cho Huy và nhờ Huy mua ma túy. Huy bảo T cứ xuống đi, T bắt xe TAXI của anh Tạ Quang Hùng sinh năm 1971 ở thôn Ba Chè, xã Thiệu Đô đi từ xã Thiệu T về ngã Ba Chè, xã Thiệu Đô hết 50.000đ(Năm mươi nghìn đồng) Sau đó T đi bộ và bắt xe ôm của anh Lê Bá Sinh, sinh năm 1955 ở xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa đi từ ngã Ba Chè, xã Thiệu

Đô xuống TP Thanh Hóa. Trên đường đi T có ghé vào một quán bán hàng mua một sim thẻ điện thoại hết 100.000đ(một trăm nghìn đồng), khi đến khu vực Tây Bắc Ga, TP Thanh Hóa T xuống xe và trả tiền xe ôm hết 100.000đ(một trăm nghìn đồng) sau đó T đi bộ lại cầu Hạc, TP Thanh Hóa gặp Lê T Huy, T trả cho Huy 5.000.000đ(năm triệu đồng) là tiền T vay Huy từ năm 2016, tiếp đó T còn đưa cho Huy 1.500.000đ(một triệu năm trăm nghìn đồng) nhờ Huy đi mua hộ ma túy cho T, một lúc sau đó Huy mang ma túy về cho T và bỏ đi, còn T thì đi lang thang rồi vào một quán nước ở vỉa hè đánh một số lô hết số tiền 1.150.000đ(Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) đến khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi kiểm tra kết quả xổ số miền bắc thì số lô T đánh không trúng lúc đó T gọi xe TAXI Bắc Trung Nam để đi về nhà, anh Đinh Văn Cường sinh năm 1985 ở phường Phú Sơn, TP Thanh Hóa đã trở taxi đưa T về xã Thiệu T, T thanh T cho anh Cường hết 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) ngoài ra T còn mua một số đồ lặt vặt phục vụ mục đích cá nhân gồm nước ngọt, thuốc lá và dưa hấu hết bao nhiêu thì T không nhớ rõ, khi T về nhà thì Công an xã Thiệu T mời lên làm việc, trên đường đi đến Công an xã Thiệu T T đã vứt bỏ số ma túy mà T đã nhờ Lê T Huy mua xuống khu vực ao gần Công an xã Thiệu T. Ngày 11/05/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã T hành truy tìm số ma túy mà T khai vứt bỏ tại khu vực bờ ao gần Công an xã Thiệu T, nhưng qua truy tìm không phát hiện thấy số ma túy nói trên.

Biết không thể che giấu hành vi trộm cắp tài sản của mình, hồi 21 giờ 35 ngày 10/05/2018 Lê Văn T đã đầu thú khai báo toàn bộ nội dung diễn biến về hành vi trộm cắp tài sản của mình tại nhà bà C và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen và số tiền còn lại là 1.250.000đ(một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 15/05/2018 Hội đồng định giá tài sản của ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa, định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen của bị hại Tổng Thị C có giá trị là 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Như vậy tổng giá trị tài sản và tiền mặt T trộm cắp của gia đình bà C là : 9.900.000đ(Chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra mở rộng vụ án Lê Văn T khai ngoài trộm cắp tài sản nhà bà C ngày 10/05/2018 thì: Vào khoảng 09 giờ ngày 08/05/2018 Lê Văn T đi bộ đến chơi nhà Huy ở thôn T Thắng, xã Thiệu T khi đi đến ngã ba gần nhà văn hóa thôn T Thắng T quan sát thấy nhà chị Phạm Thị H sinh năm 1976 thôn T Thắng, xã Thiệu T cửa sổ tầng 2 mở bên trong có 01 đôi chim cu gáy, T đến nhà Huy chơi một lúc rồi quay lại nhà chị H thấy cửa cổng đã khóa, T trèo tường vào trong mục đích để trộm đôi chim cu gáy T đi cầu thang lên tầng 2 (dạng nhà sàn), thấy tầng 2 mở cửa nên đi lại cửa sổ treo hai con chim cu gáy T mở lồng chim bắt hai con chim cu gáy và đi xuống tầng 1 lấy túi bóng ở gần cầu thang rồi cho hai con chim cu gáy vào túi bóng và đi về nhà Lê Văn Cường sinh năm 1992 ở thôn T Hàng, xã Thiệu T để gửi. Khi T về nhà Cường thì Cường có hỏi T chim cu gáy ở đâu thì T

nói mới mua trong thôn T Thắng, xã Thiệu T.

Quá trình Cơ quan CSĐT thu giữ 02 con chim cu gáy mà T trộm cắp trả lại cho chị H. Ngày 28/06/2018 Hội đồng định giá tài sản của ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa định giá 02 con chim cu gáy của chị Phạm Thị H có giá trị là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Về phía bị hại

- Gia đình bà Tống Thị C trình báo việc mất tài sản gồm 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 9.800.000đ, bà Tống Thị C đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen và số tiền 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) do T trộm cắp, bà Tống Thị C yêu cầu T phải trả tiếp cho bà số tiền còn lại là 8.550.000đ (Tám triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- Chị Phạm Thị H trình báo việc mất tài sản gồm 02 con chim cu gáy chị Phạm Thị H đã nhận lại 02 con chim cu gáy do T trộm cắp, chị H không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hoá tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Văn T khai về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Đề nghị áp dụng Khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bà Tống Thị C mất tài sản gồm 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 9.800.000đ, bà Tống Thị C đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen và số tiền 1.250.000đ. T đã tiêu sài của bà C số tiền là 8.550.000đ, bà Tống Thị C yêu cầu T phải trả cho bà, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc Lê Văn T phải trả cho bà C số tiền là 8.550.000đ.

- Chị Phạm Thị H trình báo việc mất tài sản gồm 02 con chim cu gáy, chị H đã nhận lại 02 con chim cu gáy do T trộm cắp, chị H không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự, nên viện kiểm sát không có đề nghị gì.

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng sự khoan H của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, đã T hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biên bản hỏi cung và các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa công khai Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa từ đó đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 10/05/2018 sau khi thám thính phát hiện thấy gia đình bà Tống Thị C ở thôn T Thắng, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa không có người ở nhà, cửa cổng không khóa, cửa nhà chỉ chốt mà không khóa Lê Văn T đã có hành vi len lút đột nhập vào nhà bà C, lục soát, lấy đi của gia đình bà C 9.800.000đ(Chín triệu tám trăm nghìn đồng) trong dương tôn để trong buồng; một điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh tại phòng khách rồi ra ngoài và đóng cửa lại lấy khóa móc vào chốt như lúc ban đầu.

Trộm cắp trót lọt số tài sản nêu trên T thuê xe đi xuống thành phố Thanh Hóa tiêu sài cho cá nhân hết số tiền là 8.550.000đ (Tám triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Vụ án được phát giác, biết không thể che giấu hành vi trộm cắp tài sản của mình, hồi 21 giờ 35 ngày 10/05/2018 Lê Văn T đã đầu thú khai báo toàn bộ nội dung diễn biến về hành vi trộm cắp tài sản (trộm tiền và điện thoại) của mình tại nhà bà C và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen và số tiền còn lại là 1.250.000đ(một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) cho cơ quan điều tra.

Ngày 15/05/2018 Hội đồng định giá tài sản của ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa, định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen của bị hại Tống Thị C có giá trị là 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản và tiền mặt T trộm cắp của gia đình bà C là: 9.900.000đ(Chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Điều tra mở rộng xác định được Lê Văn T còn thực hiện hành vi trộm cắp của gia đình chị Phạm Thị H thôn T Thắng, xã Thiệu T hai con chim cu gáy trị giá là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Như vậy Hành vi của Lê Văn T đã cấu thành tội trộm cắp tài sản có giá trị là 10.500.000đ, từ đó đủ cơ sở kết luận: Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo

quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố trước Tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy:

Đây là vụ án trị an xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu lén lút trộm cắp tiền và điện thoại của gia đình bà C làm tài sản riêng cho bản thân để hòng hưởng thụ trên sức lao động của người khác. Do vậy đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung, theo lý lịch tư pháp cho thấy bị cáo có nhân thân chưa được tốt, có nhiều mối quan hệ phức tạp là đối tượng nghiên ma túy đã được cảm hóa bằng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện vẫn sa vào con đường phạm pháp vì vậy cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian với đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Song xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đầu thú và trả lại một phần tài sản đã chiếm đoạt cho chủ sở hữu; Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét lượng giảm cho bị cáo một phần để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan H của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo là lao động tự do, đồng thời là đối tượng nghiên ma túy thu nhập không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt phụ phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bà Tống Thị C trình báo việc mất tài sản gồm 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 9.800.000đ, bà Tống Thị C đã được nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen và số tiền 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). T đã tiêu sài của bà C số tiền là 8.550.000đ (Tám triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Tống Thị C yêu cầu T phải trả đủ cho bà, yêu cầu có căn cứ được chấp nhận, áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự buộc Lê Văn T phải trả cho bà C số tiền là 8.550.000đ.

- Chị Phạm Thị H trình báo việc mất tài sản gồm 02 con chim cu gáy chị Phạm Thị H đã được nhận lại 02 con chim cu gáy do T trộm cắp, chị H không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự, miễn xét.

[5] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

[7] Trong vụ án này, Lê Văn T khai đối tượng tên là Linh ở thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã chỉ điểm cho Lê Văn T đột nhập

vào nhà bị hại Tống Thị C trộm cắp tài sản; Sau khi trộm cắp được số tiền 9.800.000đ (chín triệu tám trăm nghìn đồng) Lê Văn T đã mang trả cho Lê T Huy 5.000.000đ và nhờ Lê T Huy mua hộ ma túy cho T số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Qua xác minh Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng tên là Linh ở thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa; Lê T Huy không có mặt tại địa phương, gia đình Lê T Huy và Công an xã Thiệu T không xác định được Lê Tiên Huy hiện nay đi đâu, làm gì cùng với ai. Vì vậy CQĐT đã tách hành vi của đối tượng tên Linh, xác minh làm rõ xử lý bằng một vụ án khác; tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê T Huy, xác minh làm rõ xử lý bằng một vụ án khác, như vậy là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 và 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/5/2018.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự

Buộc Lê Văn T phải trả cho bà Tống Thị C số tiền là 8.550.000đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí; Điều 21, khoản 1 Điều 23; khoản 2 điều 26 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Tiểu mục 1 Mục I; điểm b tiểu mục 1.3 Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết

Buộc Lê Văn T phải nộp 200.000đ án phí HSST và 427.500đ án án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại Tống Thị C. Tuyên bố bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Phạm Thị H vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Minh Nhân

Lê Dũng Tấn

Lê Văn Hà

Nơi nhận :

- VKS Thiệu Hoá
- VKS tỉnh Thanh Hoá
- Công an huyện Thiệu Hoá
- Bị cáo
- Thi hành án
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên toà

Lê Văn Hà